

CÔNG TY TNHH TMDV QUẢNG CÁO VÀ THIẾT BỊ MÁY MÓC THANH NGUYỄN

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TMDV QUẢNG CÁO VÀ THIẾT BỊ MÁY MÓC THANH NGUYỄN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 3703143039

3. Ngày thành lập: 27/07/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

50 đường D2, KDC PHT 6, Phường Bình An, Thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 0946542240

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (trừ lắp đặt các thiết bị điện lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản và trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
6.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
7.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
8.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới (trừ môi giới bất động sản)	4610
9.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Không hoạt động tại trụ sở)	4620
10.	Bán buôn thực phẩm (Không hoạt động tại trụ sở)	4632
11.	Bán buôn đồ uống	4633
12.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
13.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (trừ kinh doanh dược phẩm).	4649

14.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
15.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
16.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
17.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
18.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ vàng miếng)	4662
19.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
20.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (trừ vàng miếng, hóa chất)	4669
21.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
22.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	8230
23.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
24.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	9000
25.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
26.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
27.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
28.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp lý).	6820
29.	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán, kiểm toán, pháp luật, dịch vụ pháp lý)	7020
30.	Quảng cáo	7310(Chính)
31.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng (trừ thiết kế công trình xây dựng).	7410
32.	Cho thuê xe có động cơ	7710
33.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét (Không hoạt động tại trụ sở)	0810
34.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
35.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
36.	In ấn	1811
37.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
38.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
39.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932

40.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
41.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
42.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
43.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
44.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
45.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
46.	Điều hành tua du lịch	7912
47.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
48.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
49.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
50.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
51.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
52.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
53.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
54.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
55.	Xây dựng nhà để ở	4101
56.	Xây dựng nhà không để ở	4102
57.	Xây dựng công trình điện	4221
58.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
59.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
60.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
61.	Phá dỡ	4311
62.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
63.	Lắp đặt hệ thống điện (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4321
64.	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện.	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGUYỄN THỊ THANH NGUYỄN Giới tính: Nữ
Sinh ngày: 12/05/1989 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 079189002216
Ngày cấp: 15/09/2016 Nơi cấp: Cục trưởng cục cảnh sát DKQL cư trú và DLQG về dân cư

Địa chỉ thường trú: 284/2 KP Phong Thạnh, Thị Trấn Cần Thạnh, Huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 284/2 KP Phong Thạnh, Thị Trấn Cần Thạnh, Huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ THANH NGUYỄN Giới tính: Nữ
Chức danh: Giám đốc
Sinh ngày: 12/05/1989 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 079189002216
Ngày cấp: 15/09/2016 Nơi cấp: Cục trưởng cục cảnh sát DKQL cư trú và DLQG về dân cư

Địa chỉ thường trú: 284/2 KP Phong Thạnh, Thị Trấn Cần Thạnh, Huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 284/2 KP Phong Thạnh, Thị Trấn Cần Thạnh, Huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Dương